TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 365/2024/HS-PT
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đ

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự H

Ông Võ Hồng S.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân T - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thu H - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Bị cáo có kháng cáo*:**

Trần Thị H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975, tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Đội 05, xã Thanh H, huyện Điện B, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1946; có chồng Cao Văn H, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hiền:

+ Ông Giang Hồng T - Luật sư Văn phòng Luật sư Giang Thanh, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Ông Trần Đình Triển và ông Trần Đinh Minh L - Luật sư Văn phòng Luật sư Vì Dân, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt Luật sư Triển; Luật sư Long vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị N, ông Lương Đức C, bà Nguyễn Thị V - Luật sư Văn phòng Luật sư Công Lý Việt, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt Luật sư Nga; vắng mặt Luật sư Chính và Luật sư Vy.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Vì Thị T (tên gọi khác: Vì Thị Cu), sinh năm 1982, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Đội 5, xã Thanh Y, huyện Điện B, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không đi học; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn H (Đã chết) và bà Vì Thị P (đã chết); có chồng Toán, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: 01 tiền án (Ngày 13/2/2009, Thu bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/8/2016); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2019, hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Xuân - Bộ công an được trích xuất về tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Vì Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1982, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Đội 5, xã Thanh Y, huyện Điện B, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn D (Đã chết) và bà Lò Thị ,L sinh năm 1954; có vợ T (tên gọi khác: Vì Thị C), sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: 01 tiền án (Ngày 27/9/2010, T bị TAND huyện Điện Biên áp dụng Khoản 1 Điều 194 và điểm d Khoản 2 Điều 198; điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 50 BLHS năm 1999. Xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là 09 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Toán. Ngày 24/5/2017, Toán chấp hành xong án phạt tù); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2019, hiện đã bị kết án và đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

3. Bùi Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/4/1975, tại Điện B .Nơi cư trú: Đội 11, xã Thanh N, huyện Điện B, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy C (Đã chết) và bà Doãn Thị N, sinh năm 1952; có vợ Bùi Thị Kim T, sinh năm 1975 và 01 con, sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2019, hiện đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

4. Lường Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/01/1991, tại Điện Biên.Nơi cư trú: Đội 10, bản Na H, xã Hua T, huyện Điện B, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T, sinh năm 1960 và bà Lò Thị L, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 02 tiền án (Ngày

19/01/2016, Lường Văn H bị TAND thành phố Điện Biên Phủ áp dụng Khoản 1 Điều 138 và điểm h, p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Ngày 13/7/2016 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 14/11/2017, Lường Văn Hùng bị TAND thành phố Điện Biên Phủ áp dụng Khoản 1 Điều 138 và điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Ngày 09/5/2018 chấp hành xong án phạt tù); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2019, hiện đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Văn N, sinh năm 1976; Địa chỉ: Đội 19, xã Thanh N, huyện Điện B, tỉnh Điện B; Hiện đã bị kết án và đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Vương Văn H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố 25, phường Mường T, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện B; Hiện đã bị kết án và đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

3. Lường Văn L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Đội 12, xã Thanh N, huyện Điện B, tỉnh Điện B; Hiện đã bị kết án và đang giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Có mặt.

4. Chị Cao Thảo L, sinh năm 1994; Địa chỉ: Đội 5, xã Thanh H, huyện Điện Bi, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Thái: Ông Tòng Văn Đ; Địa chỉ: Phường Noong B, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ đơn tố giác của các bị cáo Bùi Văn Công và Phạm Văn Nhiệm trong vụ án Giết người, Hiếp dâm, Cướp tài sản đối với chị Cao Mỹ Duyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên triệu tập đối tượng Vì Thị Thu đến làm việc. Quá trình làm việc, Vì Thị Thu thừa nhận, vào khoảng 11 giờ ngày 09/02/2019, Công và Nhiệm đến nhà Thu đặt vấn đề mua 04 viên Methamphetamine, trong lúc Công đang trao đổi với Thu thì Nhiệm lấy ra 200.000 đồng để ở bàn uống nước, khi đó chồng Thu là Vì Văn Toán cũng chứng kiến. Thu cầm tiền đi ra khu vực bờ mương xã Thanh Yên mua 04 viên Methamphetamine với giá 40.000 đồng/01 viên của 01 người đàn ông (Thu không biết tên, địa chỉ) rồi mang về đưa cho Nhiệm, sau đó Thu ra ngoài giặt quần áo, Công và Nhiệm đã sử dụng hết số ma túy trên ngay tại bàn uống nước nhà Thu; Toán đang ngồi xem tivi ở đó biết Công, Nhiệm sử dụng ma túy, nhưng Toán không nói gì. Ngoài hành vi này, Thu còn khai, vào cuối tháng 5/2017, Thu còn bán cho Công 02 bánh Heroine với giá 300 triệu đồng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm xác định: Vào tháng

5/2017, có một người phụ nữ đi xe máy HONDA màu đỏ, loại xe số, đến nhà Công hỏi mua gà và giới thiệu tên là Hiền nhà ở đội 5, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, sau đó Trần Thị Hiền đặt vấn đề mua 04 bánh Heroine. Công nhất trí và hai bên thỏa thuận giá là 160 triệu đồng/01 bánh. Sau đó, Công đến nhà Thu đặt mua 04 bánh Heroine với giá 150 triệu đồng/01 bánh. Thu đồng ý rồi đến khu vực biên giới Việt - Lào gặp 01 người đàn ông đặt mua 04 bánh Heroine, hẹn 08 hôm sau sẽ đến giao dịch. Theo hẹn, Thu đã đến gặp người đàn ông mua chịu 02 bánh Heroine với giá 90 triệu đồng/01 bánh, đồng thời mua thêm 01 gói nhỏ Heroine và 08 viên hồng phiến (Methamphetamine). Thu mang số ma túy trên về nhà cất giấu trong chiếc sọt làm bằng tre để ở gầm giường ngủ và bảo với chồng là Toán trông coi 02 bánh Heroine để bán cho Công.

Khoảng cuối tháng 5/2017, Hiền đến hỏi Công về Heroine, Công xin số điện thoại của Hiền, bảo khi nào có sẽ liên lạc và hẹn gặp nhau ở khu vực nghĩa trang nhân dân xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên. Sau đó, Công rủ Lường Văn Hùng (sau đây viết tắt là Lường Hùng) đi lấy Heroine về bán và hứa chia tiền lãi cho Lường Hùng, Hùng đồng ý. Công chở Lường Hùng đến nhà vợ chồng Thu, Toán và mua của Thu 500.000 đồng ma túy gồm 01 gói nhỏ Heroine và 08 viên hồng phiến. Công và Lường Hùng sử dụng hết số ma túy trên ngay tại bàn uống nước trong nhà Thu, Toán ngồi chứng kiến nhưng không nói gì. Sau đó, Công bảo Thu lấy 02 bánh Heroine cho Công. Thu vào buồng ngủ lấy 02 bánh Heroine đưa cho Công ngay tại bàn uống nước trước sự chứng kiến của Toán và Lường Hùng. Công dùng dao gọt hoa quả chích 01 ít đưa Hùng dùng thử, Hùng thử xong bảo chất lượng tốt. Công bảo với Thu cho nợ tiền, hẹn 01 đến 02 tiếng sau sẽ mang trả, Thu đồng ý. Công cầm túi nilon màu đen bên trong có 02 bánh Heroine để ở giữa xe máy của Công rồi cùng Lường Hùng đi đến nghĩa trang nhân dân xã Thanh Hưng. Tại đây, Công gọi điện cho Hiền, khoảng 05 phút sau Hiền đi xe máy đến bãi rác gần địa điểm hẹn, Công chở Lường Hùng đến chỗ Hiền đứng cách khoảng 1,5m thì dừng lại. Công xuống xe lấy túi nilon màu đen đựng 02 bánh Heroine đưa cho Hiền, Hiền mở túi nilon ra xem rồi cho túi nilon này vào chiếc làn nhựa màu đỏ để ở giữa xe của Hiền, đồng thời Hiền lấy túi nilon màu xanh đựng tiền đưa cho Công và bảo trả trước 290 triệu đồng, còn thiếu 30 triệu đồng, Hiền hẹn mấy hôm nữa sẽ lên nhà Công trả nốt. Sau đó, Hiền quay xe đi về hướng UBND xã Thanh Hưng còn Công cất số tiền 290 triệu đồng vào túi quần bên phải, quay xe chở Lường Hùng đến nhà Thu và lấy tiền trả Thu, Thu đếm được 290 triệu đồng và nói còn thiếu 10 triệu đồng. Công bảo Thu cho nợ mấy hôm sẽ trả, Thu đồng ý.

Ngoài lần mua bán ma túy trên, Công còn khai nhận vào khoảng tháng 01/2019 đến đầu tháng 02/2019 Công đã nhiều lần đi mua ma túy của một số người nghiện tại khu vực đội 5, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên mang về bán cho Phạm Văn Nhiệm, tổng cộng 15 viên hồng phiến (Methamphetamine) với giá 50.000 đồng/01 viên, để Nhiệm sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Thu khai nhận như nội dung trên, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Thu chỉ khai nhận bán cho Công 04 viên hồng phiến vào đầu tháng 2/2019 chứ không bán cho Công 08 viên hồng phiến và 02 bánh Heroine vào tháng 5/2017. Lý giải về việc thay đổi lời này, bị cáo Thu cho rằng tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã bị ép cung, mớm cung.

Bị cáo Hiền khai không quen biết và không mua bán ma túy với các bị cáo Công, Lường Hùng, Thu, Toán.

Tại Công văn số 436/C54(TT2) ngày 12/4/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định khối lượng trung bình 01 bánh Heroine trong 06 tháng đầu năm 2017 dao động từ 350,1 gam đến 354,8 gam.

Tại Công văn số 188/PC09, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên xác định khối lượng 01 viên Methamphetamine có ký hiệu WY trong 06 tháng đầu năm 2017 dao động từ 0,09 gam đến 0,11 gam.

Tại Công văn số 148/PC09, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên xác định khối lượng 01 viên Methamphetamine có ký hiệu WY trong 06 tháng đầu năm 2019 dao động từ 0,09 gam đến 0,1 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Xử phạt bị cáo Trần Thị Hiền 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2019.

Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên còn xử phạt bị cáo Vì Thị Thu (tên gọi khác: Vì Thị Cu) tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bùi Văn Công 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Lường Văn Hùng tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Vì Văn Toán tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vì Văn Toán phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân.

Ngoài ra, bản án còn quyết định truy thu của Vì Thị Thu số tiền 110.640.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, xử lý các vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2019 bị cáo Trần Thị Hiền kháng cáo cho rằng bị cáo bị oan vì không thực hiện hành vi mua bán trái phép 02 bánh Heroine như bản án sơ thẩm quy kết.

Ngày 04/12/2019 bị cáo Vì Thị Thu kháng cáo cho rằng bị cáo không thực hiện hành vi mua bán 02 bánh Heroine, 08 viên hồng phiến và 01 gói nhỏ Heroine vào tháng 5/2017.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 359/2022/HS-PT ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vì Thị Thu (tên gọi khác: Vì Thị Cu); Giữ nguyên phần quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Vì Thị Thu.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vì Thị Thu (tên gọi khác: Vì Thị Cu) tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2019. Truy thu của bị cáo Vì Thị Thu 110.640.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hiền; Hủy phần quyết định về tội danh, hình phạt và án phí tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Trần Thị Hiền. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2023/KN-HS ngày 05/5/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 359/2022/HS-PT ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy một phần bản án hình sự phúc thẩm nêu trên về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Thị Hiền để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 15/2023/HS-GĐT ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã quyết định:

Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 359/2022/HS-PT ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Thị Hiền để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xét xử phúc thẩm lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Thị Hiền giữ nguyên nội dung kháng cáo kêu oan và đề nghị Luật sư Vũ Thị Nga trình bày căn cứ kháng cáo thay cho bị cáo. Luật sư Vũ Thị Nga nêu căn cứ kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Hiền kháng cáo với nội dung bị cáo đã bị bản án sơ thẩm kết án oan vì bị cáo không quen biết, chưa bao giờ gặp Công và Hùng nên không có hành vi mua bán ma túy với bị cáo Bùi Văn Công và bị cáo Lường Văn Hùng, bị cáo Hiền không hề quen biết bị cáo Công, bị cáo Lường Văn Hùng, bị cáo Vì Thị Thu cũng như bị cáo Vì Văn Toán. Trong đêm 30 Tết năm 2019 khi con gái bị cáo là Cao Mỹ Duyên bị các bị cáo trong vụ án

bắt cóc, hiếp dâm và giết người đối với con gái của bị cáo thì bị cáo không hề nhận được hoặc nói chuyện điện thoại với bị cáo Toán như Toán đã khai. Việc các bị cáo trong vụ án gồm có Toán, Công, Nhiệm, Lường Văn Hùng, Lường Văn Lả, Vương Văn Hùng đã bắt cóc con gái của bị cáo, hãm hiếp rồi giết con gái của bị cáo, do các bị cáo đó không bị bắt giữ ngay nên đã có thời gian bàn bạc, đổ oan cho bị cáo về việc mua bán ma túy để họ được giảm nhẹ tội. Đề nghị xem xét lại vụ án một cách khách quan để minh oan cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Thị Hiền bổ sung và những người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm xác định: Bị cáo không quen biết và không mua bán ma túy với các bị cáo Công, Lường Hùng, Thu, Toán. Tại bản án sơ thẩm đã dùng lời khai của Công, Lường Hùng để buộc tội bị cáo Hiền, tuy nhiên các lời khai này còn có nhiều điểm mâu thuẫn với nhau, mâu thuẫn với lời khai của Thu và Toán, nhiều nội dung thiếu logic, tại phiên tòa phúc thẩm thì chỉ còn Lường Hùng giữ nguyên lời khai còn bị cáo Toán và Công đều phản cung; việc nhận dạng, thực nghiệm điều tra còn nhiều nội dung chưa cụ thể, nhiều tài liệu chứng cứ cần thiết phải thu thập để phục vụ điều tra như khai thác hình ảnh, dữ liệu trong đầu DVD, các điện thoại và sim điện thoại thu giữ tại nhà Hiền. Với những chứng cứ thu thập được thì việc buộc tội đối với bị cáo là thiếu căn cứ pháp luật. Việc Điều tra viên cung cấp bản cung và các biên bản hoạt động tố tụng của các bị cáo khác cho Hiền chứng tỏ có sự thông cung, mớm cung. Nhiều hoạt động tố tụng có sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như cùng một thời điểm 01 Kiểm sát viên, 01 Điều tra viên tiến hành nhiều hoạt động khác nhau, tại nhiều nơi khác nhau là sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm sai lệch hồ sơ, có đủ căn cứ khởi tố một vụ án độc lập. Vì vậy, đề nghị hủy bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hiền và thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Hiền.

- Bị cáo Vì Thị Thu khai quá trình điều tra, bị cáo bị ép cung, mớm cung, buộc bị cáo phải khai nhận phù hợp với các lời khai của các bị cáo khác; bị cáo Thu là người không biết chữ nhưng nhiều buổi lấy lời khai, hỏi cung không có người giám hộ, không có người bào chữa. Tòa án cấp sơ thẩm đã dùng lời khai của Toán, Công và bị cáo Lường Hùng để buộc tội bị cáo Thu đối với hành vi mua bán trái phép 02 bánh Heroine nhưng các lời khai này còn có nhiều điểm mâu thuẫn, nhiều nội dung không hợp lý; tại phiên tòa phúc thẩm năm 2022 thì chỉ còn bị cáo Lường Hùng giữ nguyên lời khai còn bị cáo Toán và Công đều thay đổi lời khai; do đó bị cáo bị buộc tội oan. Thời gian cuối tháng 5 năm 2017 khi chồng bị cáo là Vì Văn Toán mới đi tù về thì nhà Thu chưa có phòng khách, chưa có bộ bàn ghế trong lời khai của Công và Hùng như án sơ thẩm mô tả vì vậy không có việc Thu bán ma túy tại bộ bàn ghế trong phòng khách như mô tả.

Bị cáo Lường Văn Hùng thay đổi lời khai do trong cả hai vụ án bị cáo là người yếu thế nên bị các bị cáo trong cả hai vụ án đổ oan; bị cáo không hề biết chị Duyên và bị cáo Hiền là ai; lời khai ban đầu của bị cáo là do bị điều tra viên mớm cung, ép phải khai như vậy; bị cáo không nhìn thấy Công nhận tiền từ bị cáo Hiền; khi nhận dạng Hiền thì được Điều tra viên cho xem ảnh của Hiền

trước; trả lời câu hỏi của Luật sư bảo vệ cho bị cáo Hiền thì bị cáo khai bị cáo không quen biết Toán và Thu mà do đi cùng Công nên mới biết vợ chồng Toán, Thu.

Bị cáo Bùi Văn Công khai không có hành vi mua bán 02 bánh Heroine với bị cáo Hiền; Việc nhận dạng Hiền do được xem ảnh trước, do bị đánh quá nhiều nên tại phiên tòa năm 2022 mới thay đổi lời khai nhận tội; bị cáo không biết Cao Mỹ Duyên; trong vụ án này bị cáo bị oan.

Bị cáo Vì Văn Toán khai do bị đánh đập và ép cung nên khai nhận tội thực tế bị cáo không hề quan biết Hiền; bị cáo xác nhận có việc Thu bán cho Công và Hùng 04 viên Hồng phiến và 01 tép Heroine chứ không có việc bán cho Công 02 bánh Heroine như bản án đã quy kết, bị cáo bị oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm:

+ Đối với kháng cáo kêu oan của bị cáo Hiền: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Hiền đều kêu oan, không thừa nhận hành vi mua bán 02 bánh Heroine. Xét thấy, hồ sơ vụ án còn có một số vấn đề mâu thuẫn chưa được làm rõ, cụ thể là:

Tại các biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, Lường Hùng đều khai Hiền trả cho Công 300 triệu đồng, nợ lại 20 triệu đồng, trên đường về Công rút lại 10 triệu đồng, nói là để chi tiêu và mua thuốc cho vợ, chỉ đưa cho Thu 290 triệu đồng; khoảng 3- 4 ngày sau thì Công đưa cho Lường Hùng 20 triệu đồng tiền công đi bán ma túy cho Hiền. Các lời khai này không phù hợp với lời khai của Công về việc Hiền mới trả Công 290 triệu đồng, còn nợ lại 30 triệu đồng và Công chưa trả tiền công cho Lường Hùng. Lời khai của Lường Hùng cũng mâu thuẫn bởi nếu Lường Hùng được trả tiền công 20 triệu đồng thì Công không được hưởng lợi gì. Khi Cơ quan điều tra cho đối chất thì Lường Hùng lại xác định là Hiền mới trả Công 290 triệu đồng và chưa trả công cho Lường Hùng. Lý do Lường Hùng thay đổi lời khai là do nhớ nhầm. Việc Lường Hùng khai nhớ nhầm là không thuyết phục, cần điều tra làm rõ.

Toán khai vào năm 2009 Hiền cũng mua ma túy và nợ Toán 300 triệu đồng. Vào chiều 29 Tết năm 2019, Toán có đưa Vương Văn Hùng đến chợ để nhận mặt Hiền nhưng vào ngày 30/5/2019, khi Cơ quan điều tra cho Toán nhận dạng Hiền thì Toán không nhận được Hiền.

Công và Lường Hùng có nhận dạng được chiếc xe máy BKS 27H1-7407 mà Công và Lường Hùng cho rằng Hiền đi xe máy này khi mua Heroine của Công vào tháng 5/2017 nhưng đây cũng chính là chiếc xe chị Duyên chở gà đi bán cho Vương Văn Hùng và bị các bị cáo chiếm giữ.

Sau 02 năm Công và Lường Hùng vẫn nhận dạng được làn nhựa nhưng không rõ làn nhựa này lấy ở đâu ra? Nguồn gốc của làn nhựa này có hợp pháp hay không?

Về thời gian đòi nợ, Công khai bán 02 bánh Heroine cho Hiền vào tháng 5/2017, nhưng đến tháng 02/2019 sau gần 02 năm mới đòi tiền. Công khai

không gọi điện cho Hiền mà chỉ gặp một lần để đòi nợ. Điều này không logic, tại sao Công không đến nhà Hiền hoặc đến nơi Hiền bán gà để đòi tiền.

Toán khai, sau khi bắt Duyên, Toán có liên lạc điện thoại với Hiền song tài liệu Cơ quan điều tra thu giữ, list điện thoại của Hiền trước, trong và sau ngày 04/02/2019 không thấy thể hiện.

Công và Toán còn khai sáng mùng 03 Tết tức ngày 06/02/2019, Hiền có đến nhà Toán chửi Toán về việc Toán giết con gái Hiền, việc này có ai chứng kiến không? Nhà Toán có camera không? Cần điều tra làm rõ.

Tại sao Toán cùng đồng bọn khai đã gọi điện thông báo cho Hiền biết việc bắt chị Cao Mỹ Duyên là con gái Hiền mà khi Toán và đồng bọn giết Duyên lại còn tạo hiện trường giả, giả vờ để Bùi Thị Kim Thu là vợ Công phát hiện, điều này chưa được điều tra làm rõ.

Toán khai nhận, chị Loan gọi điện vào điện thoại chị Duyên vào 20 giờ 28 phút ngày 04/02/2019, cuộc gọi kéo dài 90 giây, lúc đó Toán nghe máy và bảo chuyển máy cho Hiền và nói cho Hiền biết về việc bắt cóc Duyên và yêu cầu đòi nợ. Cuộc gọi này chưa được làm rõ.

Với những lời khai còn nhiều mâu thuẫn nêu trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Hiền phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với 02 bánh Heroine là chưa có cơ sở vững chắc, cần điều tra làm rõ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng Hình sự, hủy một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hiền, chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Các nội dung khác cần thiết phải được điều tra làm rõ; việc khởi tố vụ án, cử Luật sư bào chữa, cử người chứng kiến có nhiều sai sót, thiếu căn cứ; việc cấp sơ thẩm tổ chức họp liên ngành, thống nhất đường lối giải quyết vụ án là vi phạm thủ tục tố tụng nên đề nghị HĐXX phúc thẩm thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Thu và hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, lời khai của các bị cáo, quan điểm của các Luật sư và đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hiền làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Các bị cáo Vì Văn Toán, Bùi Văn Công, Phạm Văn Nhiệm, Lường Văn Hùng, Lường Văn Lả, Vương Văn Hùng đã bị xét xử tại Bản án hình sự phúc thẩm số 279/2020/HS-PT ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về các tội Giết người, Hiếp dâm, Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với chị Cao Mỹ Duyên; bản án đang có hiệu lực pháp luật. Các bị cáo Vì Văn Toán, Bùi Văn Công, Lường Văn Hùng còn bị xét xử

cùng trong vụ án này nhưng không kháng cáo; bị cáo Vì Thị Thu bị xét xử trong vụ án này có kháng cáo nhưng đã không được chấp nhận kháng cáo; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 359/2022/HS-PT ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Thu. Vì vậy việc triệu tập các bị cáo này tại phiên tòa phúc thẩm để làm rõ những vấn đề có liên quan đối với bị cáo Trần Thị Hiền.

Về hành vi, quyết định tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Thu, Công, Toán cho rằng tại Cơ quan điều tra các bị cáo bị ép cung, mớm cung và buộc phải khai báo theo sự hướng dẫn của cán bộ điều tra, tuy nhiên các bị cáo không đưa ra được căn cứ, trong khi hầu hết các buổi ghi lời khai, hỏi cung và tiến hành các hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra đều có sự giám sát của các Kiểm sát viên, sự tham gia của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo; không có tài liệu xác định có dấu hiệu của việc ép cung, mớm cung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các Luật sư có chỉ ra một số vi phạm tố tụng trong việc chỉ định Luật sư, trong việc lấy lời khai, hỏi cung bị can, nhận dạng… như cùng một thời điểm một Kiểm sát viên, một Điều tra viên tham gia nhiều hoạt động tố tụng khác nhau, tại hai địa điểm khác nhau, cán bộ điều tra cung cấp bản sao các biên bản ghi lời khai và các văn bản hoạt động tố tụng cho bị cáo Hiền là có dấu hiệu của việc thông cung, mớm cung, Luật sư tham gia vào các buổi ghi lời khai của các bị cáo khi chưa có quyết định cử Luật sư... Các cán bộ điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên tham gia các hoạt động tố tụng này xác định, thực tế các biên bản đó ghi đúng nội dung các hoạt động tố tụng, các hoạt động này được ghi âm, ghi hình đầy đủ. Các vi phạm này chỉ là vi phạm thủ tục hành chính tư pháp, không làm ảnh hưởng đến quyền tố tụng của các bị can, bị cáo, không làm không thay đổi bản chất sự việc.

Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tài liệu, chứng cứ nào mới; do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Trần Thị Hiền, HĐXX thấy:

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 359/2022/HS-PT ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã nhận định: "Do đó TAND tỉnh Điện Biên kết án bị cáo Thu về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không xử oan bị cáo.

Đối chiếu với khối lượng ma túy và mức hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì hình phạt tù chung thân mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Thu cũng là phù hợp; hơn nữa, bị cáo Thu không kháng cáo về mức hình phạt nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo Thu phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên cấp sơ thẩm đã truy thu của Thu số tiền thu lời bất chính là 110.640.000đ cũng là có căn cứ, đúng pháp luật." Bản án này hiện đang có hiệu lực pháp luật, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thu không thừa nhận hành vi như đã bị quy kết và kêu oan nhưng HĐXX không có thẩm quyền xem xét.

[2.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hiền: Trong suốt quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hiền đều khai không quen biết, không mua ma túy của các bị cáo Công và bị cáo Lường Văn Hùng. Bị cáo Hiền cho rằng, các bị cáo Bùi Văn Công, Lường Văn Hùng, Vì Văn Toán là những bị cáo đã bắt cóc, hiếp và giết con gái bị cáo Hiền là Cao Mỹ Duyên, các bị cáo không bị bắt giữ ngay nên đã có thời gian bàn bạc, đổ tội cho bị cáo Hiền để biện minh nhằm giảm nhẹ cho hành vi phạm tội của các bị cáo đó.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Bùi Văn Công, Lường Văn Hùng và Vì Văn Toán đều thay đổi lời khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm ngày 27/11/2019 và lời khai ban đầu của các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra. Nội dung thay đổi đều cho rằng trong quá trình điều tra các bị cáo đều bị đánh, bị mớm cung ép phải khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định nhưng thực tế các bị cáo không hề quen biết bị cáo Hiền nên không có việc bán cho Hiền 02 bánh Heroin năm 2017; bị cáo Lường Văn Hùng khai không nhìn thấy Công nhận tiền từ bị cáo Hiền; khi nhận dạng Trần Thị Hiền thì được Điều tra viên cho xem ảnh của Hiền trước nhưng khi trả lời câu hỏi của Luật sư bảo vệ cho bị cáo Hiền thì bị cáo Hùng khai bị cáo không quen biết Toán và Thu mà do đi cùng Công nên mới biết vợ chồng Toán, Thu; điều này phù hợp với lời khai ban đầu của Bùi Văn Công, Vì Văn Toán và Vì Thị Thu. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bùi Văn Công và Phạm Văn Nhiệm khi bị bắt giữ để điều tra trong vụ án bắt cóc, hiếp dâm và giết người đối với nạn nhân là chị Cao Mỹ Duyên là người có đơn tố giác hành vi của Vì Thị Thu bán 04 viên Hồng phiến và 01 tép Heroine cho Công và Nhiệm chứ không có nội dung tố giác về hành vi mua bán 02 bánh Heroin giữa Thu với Công và Hùng năm 2017. Tại phiên tòa hôn nay bị cáo Nhiệm và bị cáo Công vẫn khai xác định việc tố giác hành vi của Vì Thị Thu là hoàn toàn tự nguyện, khách quan chứ không bị ai đánh hoặc ép cung; bị cáo Vì Văn Toán là chồng của bị cáo Thu vẫn khai xác định có việc bị cáo Thu bán 04 viên Hồng phiến và 01 tép Heroin cho Công vào cuối tháng 5/2017. Tại lời khai của bị cáo Vì Thị Thu vào các ngày 27, 28, 29/3/2019 và ngày 21/5/2019 khai phù hợp với nội dung tố giác của Công và Nhiệm; phù hợp với lời khai của bị cáo Lường Văn Hùng và của chính bị cáo Vì Văn Toán về hành vi mua bán hồng phiến và tép Heroine như đã nêu và Thu chủ động khai ra hành vi mua bán 02 bánh Heroine với Hùng và Công vào tháng 5/2017. Tại phiên tòa sơ thẩm công khai ngày 27/11/2019 các bị cáo Toán, Công, Nhiệm, Hùng khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST các bị cáo này đã bị tuyên phạt hình phạt từ 20 năm tù đến tù chung thân nhưng các bị cáo này không kháng cáo. Do vậy, việc tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thay đổi lời khai cho rằng do bị đánh và mớm cung, ép cung nên mới khai như vậy là không có căn cứ để chấp nhận.

Mặt khác lời khai của các bị cáo Lường Văn Lả, Lường Văn Hùng, Phạm Văn Nhiệm, Vì Văn Toán, Vương Văn Hùng tại phiên tòa sơ thẩm công khai ngày 26/12/2019 xét xử các bị cáo trong vụ án "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài

sản, "Hiếp dâm; "Giết người" mà nạn nhân chính là con gái bị cáo Trần Thị Hiền thì các bị cáo này đã khai rõ động cơ, mục đích bắt cóc chị Cao Mỹ Duyên nhằm mục đích để Toán đòi bị cáo Trần Thị Hiền số tiền 300 triệu đồng do bán 02 bánh Heroine cho Hiền từ năm 2009; Bùi Văn Công đòi bị cáo Hiền số tiền 30 triệu đồng Hiền còn nợ khi mua 02 bánh Heroine của Công vào tháng 5/2017 cùng với Lường Văn Hùng. Lời khai của các bị cáo này thống nhất, đã được tranh tụng công khai; bản án đối với các bị cáo này hiện đang có hiệu lực pháp luật nên việc các bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa hôn nay cũng không có căn cứ để chấp nhận. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay chị Cao Thảo Loan cũng là con gái bị cáo Trần Thị Hiền khai xác nhận nội dung vào đêm 30 Tết, chị Cao Mỹ Duyên (là em gái chị Loan) bị bắt cóc; sau khi gia đình chị đã báo cơ quan chức năng thì chị có gọi điện thoại vào máy của chị Duyên, có người mở máy nhưng không có tiếng nói mà chỉ có tiếng như tiếng gió rít. Trong khi tại phiên tòa ngày 26/12/2019 bị cáo Vì Văn Toán khai chính Toán là người cầm và nghe điện thoại của chị Duyên, Toán yêu cầu đưa máy và đã nói chuyện với bị cáo Hiền nhưng Hiền trả lời là không trả tiền cho Toán. Nhưng sau khi việc vẫn liên lạc được với điện thoại của chị Duyên đã không được chị Loan hoặc Trần Thị Hiền thông báo cho cơ quan chức năng để truy tìm dấu vết của chị Duyên trong khi chị Duyên đang còn mất tích.

Tại phiên tòa sơ thẩm công khai ngày 27/11/2019 các bị cáo Vì Văn Toán, Bùi Văn Công và Lường Văn Hùng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của các bị cáo Toán, Công, Hùng phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản đối chất, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó việc các bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa hôm nay càng không có cơ sở để chấp nhận.

Vì vậy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điên Biên đã căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ để xác định hành vi mua bán trái phép 02 bánh Heroine giữa bị cáo Vì Thị Thu với Bùi Văn Công, Lường Văn Hùng và giữa Bùi văn Công, Lường Văn Hùng với bị cáo Trần Thị Hiền vào tháng 5/2017 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và xử phạt bị cáo Trần Thị Hiền 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định.

Tại phiên tòa hôm nay không có thêm tài liệu, chứng cứ nào mới; Các luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thị Hiền chỉ nêu ra những vi phạm tố tụng không nghiêm trọng trong quá trình điều tra để lập luận bị cáo bị xét xử oan; đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng nêu nhiều vấn đề để đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại đối với Trần Thị Hiền nhưng cũng không có tài liệu gì mới nên đều không được chấp nhận; cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm nêu trên. Những vấn đề khác Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hiền; Giữ nguyên phần quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Trần Thị Hiền. Cụ thể:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Hiền 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2019.

[2] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Hiền phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Trần Thị Hiền không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo (qua TTG);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, P.HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Đông